

Số: /2021/NQ-HĐND

Đồng Tháp, ngày tháng 8 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**  
**Quy định một số chính sách phát triển giáo dục mầm non  
ở các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**  
**KHÓA X - KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm  
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của  
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;*

*Căn cứ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của  
Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non;*

*Xét Tờ trình số 65/TTr-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban  
nhân dân Tỉnh về việc đề nghị thông qua dự thảo Nghị quyết quy định một số  
chính sách phát triển giáo dục mầm non ở các khu, cụm công nghiệp trên địa  
bàn tỉnh Đồng Tháp; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng  
nhân dân Tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh:**

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đối với trẻ mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; giáo viên mầm non làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

**2. Đối tượng áp dụng:**

a) Trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ và mẫu giáo đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo đúng quy định, có cha hoặc mẹ hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em là công nhân, người lao động đang làm việc tại các khu công nghiệp được doanh nghiệp ký hợp đồng lao động theo quy định.

b) Giáo viên mầm non đang làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo quy định ở địa bàn có khu công nghiệp bảo đảm những điều kiện sau:

- Có trình độ chuẩn đào tạo chức danh giáo viên mầm non theo quy định;
- Có hợp đồng lao động với người đại diện theo pháp luật của cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục;
- Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhóm trẻ/lớp mẫu giáo có từ 30% trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp.

## **Điều 2. Quy định chính sách**

1. Đối với đối tượng thuộc điểm a, khoản 2, Điều 1 Nghị quyết này:

Hỗ trợ 160.000 đồng (một trăm sáu mươi ngàn đồng)/trẻ/tháng, tính theo số tháng học thực tế, không quá 09 tháng/năm học.

2. Đối với đối tượng thuộc điểm b, khoản 2, Điều 1 Nghị quyết này:

Hỗ trợ 800.000 đồng/tháng (tám trăm ngàn đồng)/giáo viên/tháng, tính theo số tháng dạy thực tế, không quá 09 tháng/năm học.

Số lượng giáo viên trong cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục được hưởng hỗ trợ được tính theo định mức quy định đối với các cơ sở giáo dục mầm non công lập hiện hành.

Mức hỗ trợ này nằm ngoài mức lương thỏa thuận giữa chủ cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục với giáo viên và không dùng tính đóng hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp.

## **Điều 3. Nguồn kinh phí và quản lý kinh phí**

1. Kinh phí thực hiện các chính sách: theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Quản lý kinh phí: Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

## **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân Tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này; định kỳ hằng năm báo cáo Hội đồng nhân dân kết quả thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Khoá X,

Kỳ họp thứ hai thông qua ngày 17 tháng 8 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 9 năm 2021./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- UBND, Chính phủ;
- VPQH, Ban Công tác đại biểu;
- Các Bộ: TC, GD&ĐT, LĐ-TB&XH;
- Cục KTVBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT/TU, UBND, UBNDTQVN Tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị Tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể Tỉnh;
- TT/HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Công báo Tỉnh; Cổng Thông tin điện tử Tỉnh;
- Lưu: VT, VHXX.

**CHỦ TỊCH**

**Phan Văn Thắng**